

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/HSST
Ngày 22/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Tấn Vinh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Trần Văn Thạnh**

2/ Bà: **Võ Ngọc Các**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Bảo Quốc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Bà **Trịnh Thị Ánh Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Lâm S** (có tên gọi khác là **Đ**), sinh năm 1993; Nơi cư trú: Số 51/1B đường D, Khóm 3, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nơi tạm trú: Nhà không số đường D, Khóm 3, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm X và bà Trần Thị Mỹ H (chết); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/6/2017 cho đến nay. (có mặt)

2. **Thạch V**, sinh năm 1997; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Sà R và bà Ngô Thị S; Vợ tên Lý Thị A; Có 01 người con tên Thạch Thị Anh T, sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/8/2017 cho đến nay. (có mặt)

* Người bị hại: Ông **Lương Hoàng E**, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Số 901/18 đường Q, Khóm 3, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lâm S (Đ) và Thạch V bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lâm S và Thạch V là bạn bè của nhau và đều là những người không có nghề nghiệp ổn định.

Vào khoảng 17 giờ ngày 09/8/2016, Lâm S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Max, màu xanh, biển số 94F2-6726 đến nhà trọ Số 184 đường Q, Khóm 1, Phường 7, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng tìm gặp Thạch V. Khi gặp V thì S rủ V đi trộm cắp tài sản người khác để có tiền tiêu xài thì V đồng ý. Sau khi đã thống nhất với nhau, S kêu V điều khiển xe chở S chạy lòng vòng trên các tuyến đường của thành phố S để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi cả hai đi đến Hẻm 901 đường Q, Khóm 3, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng thì S kêu V chạy vào hẻm, khi vào hẻm thì S phát hiện nhà Số 901/18 của anh Lương Hoàng E không có người nên kêu V dừng xe đợi, còn S xuống xe đi vào trong nhà anh Hoàng E tìm tài sản để lấy, khi vào nhà S phát hiện 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen 14,5 inch đang để trên bàn sạc pin nên Sơn đi đến chỗ để Laptop dùng tay tháo cục sạc pin, lấy máy tính bỏ vào trong áo ôm vào bụng chạy ra chỗ V đang đợi. Lúc này, anh Hoàng E phát hiện nên tri hô và đuổi theo S, thấy S đang ôm máy tính chạy ra xe nên V quay đầu xe nổ máy định chở S chạy đi nhưng khi nhảy lên xe thì S đung vào phần đầu xe nên làm xe cùng V, S ngã xuống đường, V và S bỏ lại Laptop bỏ chạy bộ tẩu thoát. Còn anh Hoàng E đến công an Phường 2, thành phố S trình báo. Trong quá trình điều tra, Lâm S và Thạch V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 234/KL.ĐGTS ngày 27/9/2016 của của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, 14,5 inch, giá trị sử dụng còn lại 20%, với số tiền là: $01 \times 11.990.000 \text{ đồng} \times 20\% = 2.398.000\text{đ}$.

Tại Cáo trạng số 55/QĐ-KSĐT ngày 28/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Lâm S (Đ) và Thạch V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lâm S (Đ) và Thạch V về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lâm S (Đ) và Thạch V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Riêng bị cáo V còn áp dụng thêm điểm h Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo S từ 09 (*chín*) tháng đến 12 (*mười hai*) tháng tù và bị cáo V từ 06 (*sáu*) tháng đến 09 (*chín*) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Giao 01 chiếc xe mô tô hiệu SHMOTO, số máy FMH V01111630, số khung MN9H-0011630 và 01 biển số 94F2-6726 cho cơ quan Điều tra công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục quản lý để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Lương Hoàng E có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của người bị hại tại các biên bản ghi lời khai thì người bị hại thừa nhận đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lâm S (Đ) và Thạch V thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai cho bị cáo. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lâm S (Đ) và Thạch V đã khai nhận:

Vào khoảng 17 giờ ngày 09/8/2016, bị cáo S điều khiển xe mô tô biển số 94F2-6726 đến nhà trọ Số 184 đường Q, Khóm 1, Phường 7, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để rủ bị cáo V cùng đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm thì bị cáo V đồng ý. Sau đó, bị cáo V điều khiển xe mô tô chở bị cáo S đi lòng vòng trên các tuyến đường của thành phố S để tìm tài sản lấy trộm, khi vào Hẻm 901 đường Q, Khóm 3, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đến trước nhà Số 901/8 thì phát hiện trong nhà không có người nên bị cáo S kêu bị cáo V dừng xe đứng đợi, còn bị cáo S xuống xe đi vào trong nhà thấy có 01 máy tính xách tay đang để trên bàn sạc pin nên bị cáo S đi đến dùng tay tháo cục sạc pin của máy tính ra rồi lấy

bỏ trong áo ôm vào bụng chạy ra ngoài chỗ bị cáo V đang đậu xe đợi thì bị người trong nhà phát hiện rượt đuổi, bị cáo S mới nhảy lên xe cho bị cáo V chở chạy đi nhưng do đụng vào phần đuôi xe làm cho xe cùng các bị cáo ngã xuống đường nên các bị cáo bỏ chạy bộ tìm cách thoát. Khi công an Phường 2, thành phố S mới làm việc thì các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua định giá máy tính xách tay mà các bị cáo đã lấy trộm có giá trị là 2.398.000đ. Nên Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Lâm S (Đ) và Thạch V phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Mặc dù các bị cáo Lâm S (Đ) và Thạch V đã cùng thống nhất thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại, nhưng giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, bàn bạc phân công vai trò cụ thể cho từng bị cáo. Nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Vai trò của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Lâm S (Đ) là người khởi xướng, rủ rê bị cáo V cùng đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Bị cáo còn là người thực hành tích cực, chính bị cáo là người đã cung cấp xe mô tô để làm phương tiện cho bị cáo V chở đi tìm tài sản và khi phát hiện được tài sản thì bị cáo là người trực tiếp đột nhập vào nhà của người bị hại E để lấy trộm 01 máy tính xách tay có giá trị là 2.398.000đ. Nên cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc hơn thì mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản đã kịp thời thu hồi trả cho người bị hại nên bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc Khmer. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm g, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, đối với bị cáo Lâm S trước khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 09 tháng 8 năm 2016, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện T, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 17 tháng 5 năm 2016, nên bị cáo không được hưởng tình tiết bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Thạch V là một đồng phạm với vai trò là người giúp sức tích cực, sau khi nghe bị cáo S rủ đi tìm tài sản để lấy trộm thì bị cáo đồng tình hưởng ứng. Chính bị cáo là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo S đi tìm tài sản

để lấy trộm và là người đứng canh giới, canh đường cho bị cáo S đột nhập vào nhà của người bị hại E để lấy trộm 01 máy tính xách tay có giá trị là 2.398.000đ. Nên cần xử phạt bị cáo nghiêm thì mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản đã kịp thời thu hồi trả cho người bị hại nên bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc Khmer. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm g, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về vật chứng của vụ án thu được: 01 chiếc xe mô tô hiệu SHMOTO, số máy FMH V01111630, số khung MN9H-0011630 và 01 biển số 94F2-6726.

Xét thấy cần xử lý vật chứng như sau:

Đối với 01 xe mô tô do trong quá trình Điều tra đã xác định được là tài sản bị mất trộm trong vụ án khác, còn đối với biển số xe thì chưa xác định được chủ sở hữu nên cần giao cho cơ quan Điều tra - công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục quản lý xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo Sơn ở mức nghiêm khắc còn bị cáo Vĩnh ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lâm S (Đ) và Thạch V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lâm S (Đ).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thạch V.

1. Xử phạt bị cáo Lâm S (Đ) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2017.

2. Xử phạt bị cáo Thạch V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Lương Hoàng E đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Giao 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu SHMOTO, số máy FMH V01111630, số khung MN9H-0011630 và 01 (một) biển số 94F2-6726 cho cơ quan Điều tra - công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục quản lý xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm;

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thạnh

Võ Ngọc Các

Lâm Tấn Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Các bị cáo;
- Những người bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Định

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phơ

Võ Ngọc Các

Nguyễn Quốc Định

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Định

